TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 27-6-2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Thanh Trung.
Bà Bùi Ngọc Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2018/TLST–HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thị Diệu H, sinh năm 1991 (có mặt).
Cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.
- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1984 (vắng mặt).
Cư trú tại: Ấp C, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 26/02/2018 nguyên đơn chị Phạm Thị Diệu H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Duy T tự tìm hiểu và kết hôn vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau. Trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, giữa

vợ chồng không có tiếng nói chung. Nay vợ chồng sống không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Duy T.

Về nuôi con chung: Gồm 04 người tên Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13/6/2011; Nguyễn Bảo C, sinh ngày 15/02/2013; Nguyễn Duy Bảo T, sinh ngày 02/11/2014 và Nguyễn Duy Bảo L, sinh ngày 23/01/2018 hiện các cháu đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp nuôi dưỡng các cháu Tr, C, T, L và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi mỗi người con là 2.500.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai đề ngày 03/5/2018 bị đơn anh Nguyễn Duy T trình bày:

Về hôn nhân: Thời gian kết hôn như lời trình bày của chị H là đúng. Trong thời gian vợ chồng chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nay mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về nuôi con chung: Gồm 04 người tên Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13/6/2011; Nguyễn Bảo C, sinh ngày 15/02/2013; Nguyễn Duy Bảo T, sinh ngày 02/11/2014 và Nguyễn Duy Bảo L, sinh ngày 23/01/2018 hiện các cháu đang sống chung với chị Hiền. Sau khi ly hôn anh đồng ý giao các cháu Tr, C, T, L để chị H tiếp tục nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng là 2.500.000 đồng/tháng/người đến khi các cháu trưởng thành.

Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị H bảo lưu quan điểm, về phần cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Duy T có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Duy T.

[2] Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Diệu H và anh Nguyễn Duy T tìm hiểu, tự nguyện kết hôn với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau theo giấy chứng nhận kết hôn số 139 năm 2010 đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Chị H nhận thấy cuộc sống của anh chị có nhiều bất hòa, hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn, anh T đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng của chị H và anh T là có xảy ra, giữa vợ chồng xảy ra nhiều mẫu thuẫn không thể hàn gắn được, nếu duy trì hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Xét thấy, mâu thuẫn

đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị Diệu H, chị Hđược ly hôn với anh Nguyễn Duy T.

[3] Về nuôi con chung: Gồm 04 người tên Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13/6/2011; Nguyễn Bảo C, sinh ngày 15/02/2013; Nguyễn Duy Bảo T, sinh ngày 02/11/2014 và Nguyễn Duy Bảo L, sinh ngày 23/01/2018. Sau khi ly hôn chị H và anh T thống nhất để chị H được tiếp tục nuôi các cháu Tr, C, T, L. Hội đồng xét xử xét thấy, cháu Nguyễn Bảo Tr trên 07 tuổi có nguyện vọng được sống cùng với chị H, cháu Nguyễn Bảo C và Nguyễn Duy Bảo T từ lúc anh chị ly thân cho đến nay do chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và cháu Nguyễn Duy Bảo L dưới 36 tháng tuổi cần được sự chăm sóc, nuôi dưỡng từ người mẹ và chị H có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu. Nên sự thỏa thuận của đương sự về nuôi con là phù hợp nên được ghi nhận. Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình Hội đồng xét xử quyết định để chị Htiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu Nguyễn Bảo Tr, Nguyễn Bảo C, Nguyễn Duy Bảo T và Nguyễn Duy Bảo L. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

[4] Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị Diệu H phải chịu 300.000 đồng. Chị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014084 ngày 26/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Nguyễn Duy T.

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Diệu H, chị H được ly hôn với anh Nguyễn Duy T.

2. Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị Diệu H được tiếp tục nuôi các cháu Nguyễn Bảo Tr, sinh ngày 13/6/2011; Nguyễn Bảo C, sinh ngày 15/02/2013; Nguyễn Duy Bảo T, sinh ngày 02/11/2014 và Nguyễn Duy Bảo L, sinh ngày 23/01/2018.

Anh Nguyễn Duy T không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Phạm Thị Diệu H.

3. Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm chị Phạm Thị Diệu H phải chịu 300.000 đồng. Chị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014084 ngày 26/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Mỹ Phương